TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:70/2022/QĐST-HNGĐ	*Diễn châu, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2022/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị H, sinh năm 1990.

Trú tại: Xóm 1, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Trần Xuân H, sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm 1, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị H và anh Trần Xuân H (Giấy chứng nhận kết hôn số 53 quyển số 01/2009 giữa chị Trương Thị H và anh Trần Xuân H không còn giá trị pháp lý) .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Trương Thị H và anh Trần Xuân H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Con chung: Giao 02 con chung Trần Đức T, sinh ngày 22/4/2011 và Trần Thị Phúc L, sinh ngày 06/8/2013 cho anh Trần Xuân H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng/01 con kể từ tháng 6/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Trương Thị H có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận chị Trương Thị H chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Và buộc chị Trương Thị H phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Án phí của chị H trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001716 ngày 09/05/2022.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Diễn Châu.
- UBND xã DT.
- CCTHADS huyện Diễn Châu.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bạch Hưng Thành